

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÂN PHỐI THẾ GIỚI CÔNG NGHỆ TWD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÂN PHỐI THẾ GIỚI CÔNG NGHỆ TWD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TWD TECHNOLOGY WORLD DISTRIBUTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TECHNOLOGY WORLD DISTRIBUTION., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108135387

3. Ngày thành lập: 16/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 40 Phố Vọng, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
2.	Xuất bản phần mềm	5820
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
4.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659

6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
7.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
8.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
10.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
11.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Nhóm này gồm: Sản xuất các thiết bị điện hỗn hợp khác không phải là máy phát, mô tơ hay máy truyền tải điện năng, pin, ắc quy, dây dẫn, thiết bị có dây dẫn, thiết bị chiếu sáng và thiết bị điện gia dụng.	2790
12.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
13.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
14.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
15.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Vận tải hàng khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu	4932
16.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Nhóm này gồm: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209(Chính)

17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
18.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu: Cho thuê thiết bị vận tải đường bộ (trừ xe có động cơ) không có người điều khiển: + Mô tô, xe lưu động, cắm trại..., + Động cơ tàu hỏa;	7730
21.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
22.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Nhóm này gồm: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ HỒNG PHONG	Số 11 Đường Thanh Niên, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	75,000	013023868	
			Tổng số	75.000	750.000.000	75,000		
2	NGUYỄN ĐÌNH QUÝ	Xóm 1, Xã Lại Yên, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	B2410562	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		
3	TRẦN THỊ PHƯƠNG	Xóm 8, Xã Quỳnh Hồng, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	5,000	187227630	
			Tổng số	5.000	50.000.000	5,000		
4	NGUYỄN SƠN HẢI	Số 6 Ngõ 133 Phố An Xá, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	001084001780	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHÙNG THỊ THANH TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 28/11/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001184005096

Ngày cấp: 26/09/2016

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Căn A2 Tổ hợp văn phòng trung tâm thương mại và Nhà ở 257 Đường Giải Phóng, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn A2 Tổ hợp văn phòng trung tâm thương mại và Nhà ở 257 Đường Giải Phóng, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội